TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 13 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 971/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Anh **Phạm Quế H**, sinh năm 1983.
- Người yêu cầu: Chị **Phạm Thị H1**, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Số nhà 440B, tổ 2, khu 12, xã N, huyện L , tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Quế H và chị Phạm Thị H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Phạm Trung S, sinh ngày 02/6/2009 (bị khuyết tật: Tâm thần) và Phạm Hà Lan C, sinh ngày 23/7/2014. Anh chị thỏa thuận giao hai con cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi hai con 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng) cho đến khi chấm dứt chấm dứt nghĩa vụ theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh H được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày chị H1 có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh H chưa thanh toán số tiền nêu trên (đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con) thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị H1 khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0002937 ngày 25/12/2019. Anh H đã nộp xong.

Xét việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, việc nuôi con, Ca tài sản khi ly hôn ngày 03 tháng 01 năm 2020 là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Quế H và chị Phạm Thị H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Phạm Trung S, sinh ngày 02/6/2009 (bị khuyết tật: Tâm thần) và Phạm Hà Lan C, sinh ngày 23/7/2014. Giao hai con cho chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi hai con 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng) cho đến khi chấm dứt chấm dứt nghĩa vụ theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh H được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày chị H1 có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh H chưa thanh toán số tiền nêu trên (đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con) thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0002937 ngày 25/12/2019. Anh H đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H.Long Thành;
- THA H.Long Thành;
-UBND xã A, huyện B, Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thanh Hoa